

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-PT

Ngày: 17-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên.

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Thường.

Ông Lê Xuân Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Trường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 169/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q.

Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Văn Q, sinh năm 1999 tại huyện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 15, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn S, sinh năm 1979 và bà: Phạm Thị M, sinh năm 1981; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 21/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 16/6/2019, tiền sự: Không, nhân thân: Ngày 09/7/2015 bị Công an phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 16/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 13/10/2017,

đã xóa án tích; Bị cáo bị truy nã, bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn Q và anh Hồ Thanh M cùng là nhân viên quán nhậu “R” tại tổ 1, khu vực 5, phường N, thành phố Q. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 24/7/2020, Đỗ Văn Q đến quán “R” tìm M để mượn xe đi công việc. Khi đến bàn lễ tân của quán “R”, thấy các nhân viên phục vụ trong quán “R” là cô Tô Thị Kim P, chị Ngô Thị Yến L và anh Nguyễn S đang ngồi tại đây, Q hỏi M đang ở đâu thì cô P nói M đang ngủ ở trong phòng ngủ phía sau quán. Q đi vào phòng ngủ, thấy anh M đang ngủ say, điện thoại di động hiệu OPPO Reno2 F và chìa khóa xe mô tô biển số 77D1 - 462.XX của anh M để ở đầu giường ngủ, nên Q nảy sinh ý định trộm cắp. Q lén lấy điện thoại di động OPPO Reno2 F của M bỏ vào túi quần và lấy chìa khóa xe của M cầm đi ra trước quán mở khóa xe mô tô biển số 77D1 - 462.XX của M rồi điều khiển bỏ đi. Khi ngủ dậy phát hiện mất tài sản, M hỏi P, L, S thì được biết Q vào phòng ngủ của M lấy trộm tài sản, nên trình báo sự việc đến Công an phường N.

Sau khi trộm cắp được tài sản, Q điều khiển xe mô tô biển số 77D1 - 462.XX vào thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Trên đường đi, Q bán điện thoại di động OPPO Reno2 F cho một tiệm điện thoại bên đường (không rõ địa chỉ) lấy 1.200.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Khi đến phường P, thành phố N, Q vi phạm trật tự nên bị Công an phường P giữ xe mô tô biển số 77D1-462.XX, yêu cầu Q xuất trình giấy tờ xe nhưng Q không có nên đã bỏ trốn về Hà Nội sinh sống với mẹ tại Ngõ 485, phường X, quận B, thành phố Hà Nội. Đến ngày 18/8/2021, Q đến Công an phường L, quận B, thành phố Hà Nội đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 28/9/2021, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Q kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu sơn: xanh đen, biển số: 77D1-462.XX, số khung: 0610JY656134, số máy: G3D4E683360, đã qua sử dụng, trị giá: 30.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno2 F, màu xanh, số seri: 863851048249439, đã qua sử dụng, trị giá: 5.500.000 đồng. Tổng tài sản chiếm đoạt trị giá 35.500.000 đồng.

Ngày 02/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã ban hành quyết định trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen, biển số 77D1-462.XX cho anh Hồ Thanh M. Anh M không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18/8/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, bị cáo Đỗ Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn Q khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 24/7/2020 tại phòng ngủ phía sau quán nhậu “R” ở tổ 1, khu vực 5, phường N, thành phố Q, bị cáo Đỗ Văn Q đã lén lút chiếm đoạt điện thoại di động và xe mô tô biển số 77D1-462.XX của anh Hồ Thanh M, trị giá tài sản chiếm đoạt là 35.500.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đỗ Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Văn Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội là thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân của bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị

cáo không đưa ra được chứng cứ, tình tiết gì mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho mình. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn Q không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2021.

2. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Phần quyết định còn lại của bản án sơ không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Q;
- TA, VKS, CQĐT CA thành phố Q;
- Chi cục THADS thành phố Q;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Liên